

# NỘI DUNG ÔN TẬP LỊCH SỬ 10 GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2025-2026

## PHẦN A. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

### 1/ CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP THỜI CẬN ĐẠI

**Câu 1:** Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra vào giữa thế kỉ XVIII, khởi đầu ở nước

- A. Anh. B. Mĩ. C. Đức. D. Pháp.

**Câu 2:** Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất chủ yếu diễn ra ở khu vực nào sau đây?

- A. Châu Á và châu Âu. B. Châu Âu và Bắc Mĩ.  
C. Châu Á và châu Phi. D. Châu Phi và Mĩ Latinh.

**Câu 3:** Một trong những thành tựu tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất là việc phát minh ra

- A. máy bay. B. ô tô. C. máy hơi nước. D. máy tính.

**Câu 4:** Việc phát minh ra máy hơi nước cuối thế kỉ XVII đã

- A. thúc đẩy sự phát triển của ngành giao thông vận tải.  
B. khiến máy móc thay thế hoàn toàn lao động tay chân.  
C. thúc đẩy tự động hóa trong quá trình sản xuất vật chất.  
D. tạo tiền đề cho sự ra đời của ngành công nghệ thông tin.

**Câu 5:** Cuối thế kỉ XVIII, phát minh nào sau đây đã khởi đầu quá trình công nghiệp hóa ở nước Anh?

- A. Máy tính điện tử. B. Trí tuệ nhân tạo. C. Máy hơi nước. D. Động cơ điện.

**Câu 6:** Nội dung nào sau đây phản ánh thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất trong lĩnh vực giao thông vận tải?

- A. Xuất hiện lò luyện quặng theo phương pháp mới. B. Sự ra đời và hoàn thiện của động cơ đốt trong.  
C. Sự phát triển mạnh của ô tô và ngành hàng không. D. Sự xuất hiện của tàu thủy chạy bằng hơi nước.

**Câu 7:** Sự ra đời của máy hơi nước cuối thế kỉ XVIII gắn liền với công lao to lớn của

- A. Giêm Oát. B. Giôn Babơ. C. Xtiphenxon. D. Cacben.

**Câu 8:** Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba được khởi đầu tại quốc gia nào sau đây?

- A. Anh. B. Đức. C. Mĩ. D. Nhật Bản.

**Câu 9:** Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba diễn ra trong khoảng thời gian nào sau đây?

- A. Từ nửa sau thế kỉ XX đến đầu thế kỉ XXI. B. Từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.  
C. Từ nửa sau thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XIX. D. Từ nửa sau thế kỉ XIX đến nửa sau thế kỉ XX.

**Câu 10:** Thành tựu cơ bản của cách mạng công nghiệp lần thứ ba **không** bao gồm

- A. Internet. B. thiết bị điện tử. C. máy tính. D. động cơ đốt trong.

**Câu 11:** Thành tựu quan trọng đầu tiên của các mạng công nghiệp lần thứ ba là

- A. máy hơi nước. B. động cơ điện. C. trí tuệ nhân tạo. D. máy tính điện tử.

**Câu 12:** Nội dung nào sau đây **không** phải là thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba trên lĩnh vực công nghệ thông tin?

- A. Máy tính điện tử. B. Vệ tinh nhân tạo. C. Trình duyệt Web. D. Mạng kết nối Internet.

### 2/ THÀNH TỰU TIÊU BIỂU VĂN MINH ĐÔNG NAM Á

**Câu 1:** Từ thế kỉ VII đến cuối thế kỉ XV là giai đoạn văn minh Đông Nam Á

- A. bước đầu hình thành. B. bước đầu phát triển.  
C. phát triển rực rỡ. D. tiếp tục phát triển.

**Câu 2:** Văn minh phương Tây bắt đầu ảnh hưởng đến Đông Nam Á trong giai đoạn

- A. đầu Công nguyên đến thế kỉ VII. B. thế kỉ VII đến thế kỉ XV.  
C. thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX. D. thế kỉ XIX đến nay.

**Câu 3:** Trong khoảng thời gian từ đầu Công nguyên đến thế kỉ VII, thành tựu nổi bật nhất của văn minh Đông Nam Á là

- A. sự ra đời và bước đầu phát triển của các nhà nước. B. hình thành các quốc gia thống nhất và lớn mạnh.  
C. các quốc gia phát triển đến thời kì cực thịnh. D. các quốc gia có nhiều chuyển biến mới về văn hoá.

**Câu 4:** Một trong những yếu tố tác động đến sự khủng hoảng và suy vong của nhiều quốc gia phong kiến Đông Nam Á từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX là

- A. sự du nhập của Thiên Chúa giáo. B. sự xâm nhập của các nước phương Tây.  
C. sự xâm nhập và lan tỏa của Hồi giáo. D. sự bành trướng và xâm lược của Trung Hoa.

**Câu 5:** Từ đầu Công nguyên đến thế kỉ VII, quốc gia cổ đại nào sau đây đã được hình thành trên lãnh thổ Việt Nam ngày nay?

- A. Chao Phraya.                      B. Taruma.                      C. Phù Nam.                      D. Malayu.

**Câu 6:** Văn minh Đông Nam Á giai đoạn đầu Công nguyên đến thế kỉ VII có điểm tương đồng nào sau đây so với văn minh Đông Nam Á giai đoạn thế kỉ VII đến thế kỉ XV?

- A. Có sự xâm nhập và lan tỏa của Hồi giáo.                      B. Có sự xâm nhập và lan tỏa của Thiên chúa giáo.  
C. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh Ấn Độ.                      D. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh phương Tây.

**Câu 7:** Văn minh Đông Nam Á từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX có điểm khác biệt nào sau đây so với văn minh Đông Nam Á giai đoạn thế kỉ VII đến thế kỉ XV?

- A. Bắt đầu hình thành các quốc gia phong kiến lớn mạnh.                      B. Có sự du nhập của yếu tố văn hóa đến từ phương Tây.  
C. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh Trung Hoa.                      D. Nền văn minh bước vào giai đoạn phát triển cực thịnh.

**Câu 8:** Một trong những đặc điểm nổi bật của văn minh Đông Nam Á từ thế kỉ VII đến thế kỉ XV là

- A. Ảnh hưởng của văn minh Ấn Độ đối với khu vực chưa thể hiện rõ nét.  
B. Văn minh phương Tây bắt đầu ảnh hưởng trên một số lĩnh vực.  
C. tiếp thu có chọn lọc thành tựu của văn minh Ấn Độ và Trung Hoa.  
D. sự suy yếu về chính trị và văn hóa của các quốc gia phong kiến.

**Câu 9:** Sự ra đời của thánh lễ Thiên chúa giáo đầu tiên ở Philippin năm 1521 là biểu hiện của sự du nhập yếu tố văn hóa nào sau đây đến từ phương Tây?

- A. Tôn giáo.                      B. Chữ viết.                      C. Văn học.                      D. Nghệ thuật.

**Câu 10:** Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự phát triển rực rỡ của văn hóa Đông Nam Á từ thế kỉ X – XV là

- A. ảnh hưởng mạnh mẽ của văn minh Ấn Độ.                      B. sự tiếp thu có chọn lọc văn minh Trung Hoa.  
C. quá trình sáp nhập và hợp nhất các tiểu quốc.                      D. sự phát triển về kinh tế và ổn định chính trị.

**Câu 11:** “Cư dân Đông Nam Á thờ thần Lúa để bảo trợ cho sản xuất nông nghiệp”. Thông tin trên phản ánh tín ngưỡng nào sau đây của cư dân Đông Nam Á?

- A. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên.                      B. Tín ngưỡng phồn thực.  
C. Tín ngưỡng thờ thần tự nhiên.                      D. Tín ngưỡng thờ thần động vật.

**Câu 12:**

“Dù ai đi ngược về xuôi  
Nhớ ngày giỗ tổ mùng mười tháng ba.”

Ngày giỗ tổ Hùng Vương của Việt Nam hàng năm là một biểu hiện của hình thức thức tín ngưỡng nào sau đây?

- A. Thờ thần động vật.                      B. Thờ thần tự nhiên.  
C. Thờ cúng tổ tiên.                      D. Tín ngưỡng phồn thực.

**Câu 13:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của các hình thức tín ngưỡng bản địa của cư dân Đông Nam Á ?

- A. Xuất hiện trước các tôn giáo và được bảo tồn trong quá trình phát triển.  
B. Tồn tại độc lập với các tôn giáo từ bên ngoài du nhập và có sự thống nhất.  
C. Các tín ngưỡng đa dạng nhưng không có sự tương đồng giữa các quốc gia.  
D. Xuất phát từ đặc thù kinh tế nông nghiệp và có sự thống nhất trong đa dạng.

**Câu 14:** “Cư dân Đông Nam Á thờ các con vật gần gũi với cuộc sống của xã hội nông nghiệp như trâu, cóc, chim, rắn...”. Thông tin trên phản ánh tín ngưỡng nào sau đây của cư dân Đông Nam Á?

- A. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên.                      B. Tín ngưỡng phồn thực.  
C. Tín ngưỡng thờ thần tự nhiên.                      D. Tín ngưỡng thờ thần động vật.

**Câu 15:** Tôn giáo nào sau đây có nguồn gốc từ Ấn Độ và được truyền bá mạnh mẽ vào khu vực Đông Nam Á?

- A. Phật giáo.                      B. Đạo giáo.                      C. Hồi giáo.                      D. Thiên chúa giáo.

**Câu 16:** Từ thế kỉ XVI, thông qua hoạt động của các giáo sĩ phương Tây, tôn giáo nào sau đây đã từng bước được du nhập vào Đông Nam Á ?

- A. Phật giáo.                      B. Đạo giáo.                      C. Hồi giáo.                      D. Thiên chúa giáo.

**Câu 17:** Từ khoảng thế kỉ XIII, tôn giáo nào theo chân các thương nhân A-rập và Ấn Độ du nhập vào Đông Nam Á?

- A. Ấn Độ giáo.                      B. Thiên Chúa giáo.                      C. Phật giáo.                      D. Hồi giáo.

**Câu 18:** Những tôn giáo nào sau đây có nguồn gốc từ Ấn Độ và được truyền bá mạnh mẽ vào khu vực Đông Nam Á?

- A. Phật giáo, Hin-đu giáo.                      B. Phật giáo, Hồi giáo.  
C. Hồi giáo, Hin-đu giáo.                      D. Hin-đu giáo, Công giáo.

**Câu 19:** Ở khu vực Đông Nam Á, quốc gia nào sau đây chịu ảnh hưởng sâu sắc nhất của văn minh Trung Hoa?

- A. Việt Nam. B. Thái Lan. C. Malaixia. D. Mianma.

**Câu 20:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của các tôn giáo ở khu vực Đông Nam Á thời kì cổ-trung đại?

- A. Các tôn giáo đều được du nhập trước khi tín ngưỡng bản địa hình thành.  
B. Các tôn giáo đa dạng nhưng cùng tồn tại và phát triển một cách hòa hợp.  
C. Hồi giáo được du nhập đầu tiên vào Đông Nam Á và nhanh chóng phát triển.  
D. Quá trình du nhập của các tôn giáo không thông qua hoạt động thương mại.

**Câu 21:** Trên cơ sở tiếp thu một phần chữ Hán của Trung Quốc, người Việt đã sáng tạo ra chữ viết riêng của mình, có tên gọi là

- A. chữ Chăm cổ. B. chữ Nôm. C. Chữ Khơ-me cổ. D. chữ Mã Lai cổ.

**Câu 22:** Người Chăm, người Khơ-me, người Thái... ở khu vực Đông Nam Á đã sáng tạo ra chữ viết riêng của mình trên cơ sở tiếp thu chữ viết cổ của quốc gia nào sau đây ?

- A. Nhật Bản. B. Ai Cập. C. Ấn Độ. D. Trung Quốc.

**Câu 23:** Người Việt đã sáng tạo ra chữ Nôm trên cơ sở tiếp thu chữ Hán của quốc gia nào sau đây ?

- A. Nhật Bản. B. Ai Cập. C. Ấn Độ. D. Trung Quốc.

**Câu 24:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm về chữ viết ở khu vực Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại?

- A. Chịu ảnh hưởng của chữ viết từ bên ngoài. B. Ra đời sớm, trước khi xuất hiện Nhà nước.  
C. Có sự đa dạng nhưng thiếu tính thống nhất. D. Ra đời cùng quá trình du nhập tôn giáo.

**Câu 25:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của việc cư dân Đông Nam Á sáng tạo ra chữ viết riêng của mình từ thời kì cổ - trung đại?

- A. Tạo điều kiện cho sự ra đời của Nhà nước và các quốc gia thống nhất.  
B. Thể hiện tinh thần tự chủ, không vay mượn yếu tố văn hóa bên ngoài.  
C. Tạo điều kiện cho sự phát triển rực rỡ của nền văn học dân tộc.  
D. Tạo tiền đề trực tiếp cho sự phát triển kinh tế, khoa học kĩ thuật.

**Câu 26:** Một trong những tác phẩm văn học dân gian nổi tiếng của Việt Nam thời kì cổ-trung đại là

- A. Truyền thuyết Parác Thon B. Truyện sử Me lay u  
C. Sử thi Đẻ đất đẻ nước D. Thần thoại Punhơ Nhanhơ

**Câu 27:** Một trong những thể loại văn học dân gian tiêu biểu ở khu vực Đông Nam Á thời kì cổ-trung đại là

- A. truyện ngắn. B. kí sự. C. tản văn. D. thần thoại.

**Câu 28:** Một trong những tác phẩm văn học viết tiêu biểu của Malayxia thời kì cổ-trung đại là

- A. Sử thi Đẻ đất đẻ nước. B. Truyện sử Melayu. C. Truyện Kiều. D. Ước trai thi tập

**Câu 29:** Tác phẩm nào sau đây **không** phải là thành tựu văn học của Việt Nam thời kì cổ - trung đại?

- A. Tây du kí B. Truyện Kiều C. Hịch tướng sĩ D. Bình ngô đại cáo

**Câu 31:** Một trong những công trình kiến trúc điển hình ở khu vực Đông Nam Á thời kì cổ-trung đại là

- A. đền tháp Bôrôbuđua. B. Vạn lý trường thành. C. đấu trường Rôma. D. kim tự tháp

**Câu 32:** Điền vào chỗ trống để hoàn thành câu dưới đây: “Khu đền Ăngco Vát và Ăngco Thom ở Campuchia, Thạt Luồng ở Lào, tháp Chăm ở Việt Nam vừa mang dáng dấp kiến trúc của ....., vừa có nét độc đáo riêng của nền văn hoá dân tộc, là những di tích lịch sử – văn hoá nổi tiếng thế giới”.

- A. Trung Quốc B. Thái Lan C. Ấn Độ D. Indônêxia.

**Câu 33:** Công trình kiến trúc nào ở khu vực Đông Nam Á là di sản văn hóa thế giới?

- A. tháp Thạt Luồng. B. Đền Pác-tên-ông. C. Vạn lý trường thành. D. Kim tự tháp.

**Câu 34:** Nghệ thuật kiến trúc Đông Nam Á thời kì cổ-trung đại chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của kiến trúc

- A. Ấn Độ. B. Ai Cập. C. Hi Lạp. D. La Mã.

**Câu 35:** Một trong những công trình kiến trúc Phật giáo điển hình ở khu vực Đông Nam Á là

- A. chùa Vàng. B. cổ cung Bắc Kinh. C. Đền Ăngcovát. D. lăng mộ Tagior Mahan.

### 3/ VĂN MINH VĂN LANG – ÂU LẠC

**Câu 1:** Nhà nước đầu tiên được hình thành trên lãnh thổ Việt Nam có tên gọi là

- A. Văn Lang. B. Lâm Ấp. C. Chăm pa. D. Phù Nam.

**Câu 2:** Nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc chủ yếu được hình thành trên lưu vực con sông nào sau đây?

- A. Sông Hằng. B. Sông Ấn. C. Sông Hồng. D. Sông Nin.

**Câu 3:** Nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc được hình thành ở khu vực nào sau đây của Việt Nam?

- A. Khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ Việt Nam ngày nay.
- B. Vùng duyên hải và cao nguyên miền Trung Việt Nam.
- C. Lưu vực sông Hồng, sông Thu Bồn và sông Cửu Long.
- D. Vùng ven biển Nam Trung Bộ và Nam Bộ Việt Nam.

**Câu 4:** Điều kiện tự nhiên nào sau đây tạo thuận lợi cho cư dân Văn Lang – Âu Lạc phát triển ngành nông nghiệp lúa nước?

- A. Tài nguyên khoáng sản phong phú.
- B. Khí hậu khô hạn, lượng nhiệt lớn.
- C. Hệ thống đất phù sa màu mỡ.
- D. Tiếp giáp với các nền văn minh lớn.

**Câu 5:** Nội dung nào sau đây là cơ sở kinh tế dẫn đến sự hình thành nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Hoạt động thương nghiệp đường biển đặc biệt phát triển.
- B. Bắt đầu xuất hiện sự phân hóa giữa các tầng lớp xã hội.
- C. Nhu cầu chống giặc ngoại xâm ngày càng trở nên bức thiết.
- D. Nông nghiệp trồng lúa nước đạt trình độ phát triển cao.

**Câu 6:** Cư dân Văn Lang – Âu Lạc sớm phát triển nghề luyện kim nhờ điều kiện tự nhiên thuận lợi nào sau đây?

- A. Tài nguyên khoáng sản phong phú.
- B. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
- C. Các vùng đồng bằng phù sa màu mỡ.
- D. Hệ thống sông ngòi chằng chịt.

**Câu 7:** Văn minh Văn Lang – Âu Lạc được hình thành trên cơ sở của nền văn hóa nào sau đây?

- A. Sa Huỳnh.
- B. Óc Eo.
- C. Đông Sơn.
- D. Sơn Vi.

**Câu 8:** Nội dung nào sau đây là cơ sở xã hội dẫn đến sự hình thành nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Xuất hiện sự phân hóa giữa các tầng lớp trong xã hội.
- B. Nhu cầu xâm lược, mở rộng lãnh thổ trở nên bức thiết.
- C. Hoạt động thủ công nghiệp đạt trình độ phát triển cao.
- D. Công cụ lao động bằng kim khí được sử dụng phổ biến.

**Câu 9:** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng cơ sở dẫn đến sự ra đời của nhà nước Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Chế độ công xã nguyên thủy đạt đến giai đoạn cực thịnh.
- B. Yêu cầu của hoạt động trị thủy để phục vụ nông nghiệp.
- C. Yêu cầu của công cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm.
- D. Những chuyển biến cơ bản trong đời sống kinh tế – xã hội.

**Câu 10:** Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, lượng mưa nhiều là điều kiện thuận lợi để cư dân Văn Lang – Âu Lạc phát triển ngành kinh tế nào sau đây?

- A. Luyện kim, đúc đồng.
- B. Trồng trọt, chăn nuôi.
- C. Thương nghiệp biển.
- D. Chế tạo vũ khí.

**Câu 11:** Nhà nước nào sau đây ở Việt Nam ra đời vào khoảng thế kỉ VII TCN?

- A. Văn Lang.
- B. Âu Lạc.
- C. Phù Nam.
- D. Đại Việt.

**Câu 12:** Kinh đô của nhà nước Văn Lang đặt tại

- A. Cổ Loa (Hà Nội).
- B. Phong Châu (Phú Thọ).
- C. Phú Xuân (Huế).
- D. Quy Nhơn (Bình Định).

**Câu 13:** Năm 208 TCN, nước Âu Lạc ra đời, đặt kinh đô tại

- A. Đông Anh (Hà Nội).
- B. Phong Châu (Phú Thọ).
- C. Trà Kiệu (Quảng Nam).
- D. Thới Sơn (An Giang).

**Câu 14:** Đứng đầu nhà nước Văn Lang là Vua Hùng, giúp việc cho vua là

- A. Tể tướng
- B. Lục bộ.
- C. Lạc hầu.
- D. Đại hành khiển.

**Câu 15:** Bộ máy hành chính nhà nước dưới thời kì Văn Lang **không** tồn tại chức vụ nào sau đây?

- A. Lạc hầu.
- B. Lạc tướng.
- C. Bò chính.
- D. Thượng thư.

**Câu 16:** Nhà nước nào sau đây là sự kế thừa và phát triển của nhà nước Văn Lang?

- A. Âu Lạc
- B. Lâm Ấp
- C. Chăm pa
- D. Phù Nam

**Câu 17:** Một trong những biểu hiện chứng tỏ bước phát triển của nước Âu Lạc so với quốc gia Văn Lang là

- A. Bộ máy nhà nước được tổ chức hoàn thiện hơn so với thời kì trước.
- B. Lãnh thổ được mở rộng hơn trên cơ sở thống nhất Âu Việt và Lạc Việt.
- C. Cải cách đơn vị hành chính theo hướng tập trung, thống nhất, quan liêu.
- D. Bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc trước sự xâm lược của quân Nam Hán.

**Câu 18:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của bộ máy nhà nước Văn Lang – Âu Lạc?

- A. Hoàn chỉnh, chặt chẽ.
- B. Đơn giản, sơ khai.

C. Quan liêu, tập quyền.

D. Phân quyền, pháp trị.

**Câu 19:** Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu được xây dựng dưới thời kì nhà nước Âu Lạc là

A. chùa Một Cột.

B. tháp Phổ Minh.

C. thành Cổ Loa.

D. kinh thành Huế.

**Câu 20:** Nội dung nào sau đây phản ánh sự phát triển kinh tế của cư dân Văn Lang – Âu Lạc?

A. Kỹ thuật luyện kim, đúc đồng đạt trình độ cao.

B. Thương nghiệp đường biển phát triển vượt bậc.

C. Kỹ thuật đóng gạch xây tháp đạt mức hoàn mĩ.

D. Làm chủ nhiều vùng rộng lớn ở Đông Nam Á.

**Câu 21:** Ngành kinh tế nào sau đây phát triển mạnh dưới thời kì Văn Lang – Âu Lạc?

A. Chế tạo máy.

B. Đóng tàu biển.

C. Trồng lúa nước.

D. Làm giấy.

**Câu 22:** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng đời sống vật chất của cư dân Văn Lang – Âu Lạc?

A. Nguồn lương thực, thực phẩm phong phú, đa dạng.

B. Tín ngưỡng sùng bái các lực lượng tự nhiên phổ biến.

C. Đi lại chủ yếu bằng đường thủy thông qua thuyền, bè.

D. Nhà ở chủ yếu là kiểu nhà sàn làm bằng gỗ, tre, nứa, lá.

**Câu 23:** Ngành kinh tế chủ đạo của cư dân Văn Lang – Âu Lạc là

A. Công nghiệp khai khoáng.

B. Buôn bán đường biển.

C. Dịch vụ du lịch.

D. Nông nghiệp lúa nước.

**Câu 24:** Hiện vật nào sau đây trở thành biểu tượng của nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc?

A. Trống đồng Đông Sơn.

B. Tượng Phật Đồng Dương.

C. Phù điêu Khương Mỹ.

D. Tiền đồng Óc Eo.

**Câu 25:** Cho đến nay, các nhà khảo cổ học đã phát hiện được gần 300 trống đồng Đông Sơn trên lãnh thổ Việt Nam. Đó là minh chứng cho sự phát triển rực rỡ của ngành kinh tế nào sau đây dưới thời kì Văn Lang – Âu Lạc?

A. Đóng tàu.

B. Đúc đồng.

C. Chế tạo máy.

D. Cơ khí.

**Câu 26:** Nhận xét nào sau đây là đúng về hoạt động kinh tế của cư dân Văn Lang – Âu Lạc?

A. Hoạt động kinh tế đa dạng với nông nghiệp đóng vai trò chủ đạo.

B. Nền kinh tế hàng hóa phát triển với trình độ tập trung sản xuất cao.

C. Thủ công nghiệp và thương nghiệp đường biển đóng vai trò chủ đạo.

D. Hoạt động kinh tế đa dạng phục vụ chủ yếu cho xuất khẩu ra bên ngoài.

## **PHẦN B: TRẮC NGHIỆM ĐÚNG- SAI.**

**Câu 1:** Đọc đoạn tư liệu sau đây

“...sự ra đời của nước Văn Lang trên cơ sở nền văn hóa Đông Sơn rực rỡ - thời đại đồng thau phát triển đến đỉnh cao và bước sang thời đại sắt sớm tồn tại vào khoảng thế kỉ thứ VII đến thế kỉ thứ III TCN. Nước Văn Lang còn là biểu hiện của sự liên kết các cộng đồng bộ lạc giữa khu vực đồng bằng sông Hồng với các khu vực đồng bằng sông Mã, sông Cả vùng Thanh – Nghệ trên nền tảng một nền văn hóa chung đa sắc thái. Văn hóa Đông Sơn, nhà nước Văn Lang tuy còn sơ khai, chất phác nhưng cũng đánh dấu sự trưởng thành, phát triển vượt bậc của các cộng đồng dân cư bản địa, một bước chuyển “cách mạng” từ thời đại hoang sơ nguyên thủy sang thời đại văn minh hơn. Có thể coi nhà nước Văn Lang là nhà nước đầu tiên trong lịch sử của dân tộc Việt Nam.

a. Nhà nước Văn Lang ra đời vào thế kỉ III TCN trên cơ sở liên kết các bộ lạc ở sông Hồng, sông Mã và sông Cả.

b. Dưới thời kì Văn Lang, cư dân phổ biến sử dụng công cụ lao động bằng đồng thau và bước đầu sử dụng đồ sắt.

c. Nhà nước Văn Lang tồn tại trong khoảng 4 thế kỉ, được coi là nhà nước cổ đại đầu tiên của lịch sử Việt Nam.

d. Sự ra đời của nhà nước Văn Lang đánh dấu bước chuyển của lịch sử Việt Nam từ thời kì nguyên thủy sang thời kì cổ đại.

**Câu 2:** Đọc đoạn tư liệu sau đây

“Cư dân Văn Lang – Âu Lạc có nền văn học truyền miệng phát triển, với nhiều truyện thần thoại, truyền thuyết, cổ tích kể về các vị thần, các nhân vật anh hùng, sự tích. Các truyện Lạc Long Quân và Âu Cơ, Sơn Tinh – Thủy Tinh, Thánh Gióng, bánh chưng, bánh giầy, trầu cau,... là những viên ngọc quý trong kho tàng văn học thời dựng nước.”

a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin thành tựu về chữ viết, văn học của cư dân Văn Lang – Âu Lạc.

b. Cư dân Văn Lang – Âu Lạc có chữ viết riêng và sớm tạo dựng được một nền văn học viết phát triển rực rỡ.

c. Kho tàng văn học dân gian của cư dân Văn Lang – Âu Lạc rất phong phú với nhiều thể loại như thần thoại, truyền thuyết, truyện ngắn, kí sự...

d. Các truyện như Lạc Long Quân và Âu Cơ, Sơn Tinh – Thủy Tinh, Thánh Gióng đều kể về các nhân vật anh hùng có thật trong lịch sử.

**Câu 3:** Đọc đoạn tư liệu sau đây

“Hùng vương lên ngôi, đặt quốc hiệu là Văn Lang (nước này, đông giáp biển Nam Hải, tây đến Ba Thục, bắc đến hồ Động Đình, nam giáp nước Hồ Tôn, tức nước Chiêm Thành, nay là Quảng Nam), chia nước làm 15 bộ....; còn bộ gọi là Văn Lang là nơi vua đóng đô. Đặt tướng văn gọi là Lạc hầu, tướng võ gọi là Lạc tướng... Con trai vua gọi là Quan lang, con gái vua gọi là Mị nương. Quan coi việc gọi là Bô chính, đời đời cha truyền con nối, gọi là phụ đạo. Vua các đời đều gọi là Hùng vương”.

- a. Nhà nước Văn Lang do vua Hùng sáng lập nên có địa giới thuộc khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ Việt Nam hiện nay.
- b. Nước Văn Lang được chia thành 15 bộ, đứng đầu các bộ là Lạc hầu và Lạc tướng. Vua Hùng chỉ trực tiếp cai quản bộ Văn Lang.
- c. “Phụ đạo” được nhắc đến trong đoạn tư liệu trên chính là tục lệ cha truyền con nối đối với tất cả các chức quan trong triều đình.
- d. Lạc hầu, Lạc tướng, Bô chính, Quan lang, Mị nương là tên gọi các chức quan dưới thời kì nhà nước Văn Lang.

**Câu 4:** Đọc đoạn tư liệu sau đây

“Tháp Thạt Luồng được xây dựng vào thế kỉ XVI dưới triều vua Xetthathilạt là tháp Phật giáo lớn nhất ở Lào và cũng là một trong những công trình tháp Phật giáo lớn nhất ở Đông Nam Á. Ngôi chùa tháp này đã trở thành biểu tượng quốc gia, được in trên tiền giấy và quốc huy của Lào, đồng thời cũng là một trong những công trình kiến trúc, điêu khắc thể hiện sự phát triển rực rỡ của văn minh Đông Nam Á thời kì cổ-trung đại”.

- a. Tháp Thạt Luồng là một công trình kiến trúc nổi tiếng ở khu vực Đông Nam Á thuộc dòng kiến trúc cung đình.
- b. Tháp Thạt Luồng là một minh chứng cho sự du nhập đạo Phật vào nước Lào từ đất nước Ấn Độ.
- c. Tháp Thạt Luồng đã trở thành biểu tượng của quốc gia Lào, được in trên quốc kì của nước Lào.
- d. Tháp Thạt Luồng là một trong những công trình kiến trúc, điêu khắc nổi bật của văn minh Đông Nam Á còn tồn tại đến ngày nay.

**Câu 5:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Qua các văn bia, người ta biết rằng chữ Phạn của Ấn Độ đã được du nhập vào Đông Nam Á từ rất sớm. Bia Võ Cạnh có niên đại thế kỉ III – IV là bia chữ Phạn cổ nhất ở Đông Nam Á và cũng là bằng chứng đầu tiên về sự du nhập chữ Phạn vào Chămpa. Từ đó cho đến khi vương quốc Chămpa chấm dứt sự tồn tại của mình, chữ Phạn luôn luôn là chữ viết được dùng trong triều đình Chămpa. Song cũng như nhiều dân tộc khác ở Đông Nam Á, người Chăm đã sớm tiếp thu văn tự cổ Ấn Độ để sáng tạo ra chữ viết của chính mình”.

- a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về hệ thống các văn bia cổ của vương quốc Chămpa.
- b. Thông qua các văn bia cổ, ta thấy rằng, cư dân nhiều nước Đông Nam Á đã tiếp thu và sử dụng duy nhất chữ viết của Ấn Độ trong suốt thời kì tồn tại của vương quốc mình.
- c. Bia Võ Cạnh là một minh chứng cho thấy ảnh hưởng của văn minh Ấn Độ đến văn minh Chămpa về mặt chữ viết.
- d. Vương quốc Chămpa là vương quốc duy nhất ở Đông Nam Á đã sáng tạo ra được chữ viết riêng của mình trên cơ sở chữ Phạn của Ấn Độ.

### **PHẦN C. TỰ LUẬN.**

Câu 1: Hãy trình bày thành tựu về tôn giáo, chữ viết, văn học của văn minh Đông Nam Á thời cổ-trung đại?

Câu 2: Em hãy vẽ sơ đồ bộ máy nhà nước Văn Lang – Âu Lạc?

Câu 3. Hãy trình bày những thành tựu tiêu biểu của văn minh Văn Lang – Âu Lạc?